

# Giải pháp nâng cao hiệu quả nội dung chính sách giáo dục và đào tạo ở Việt Nam trong bối cảnh hiện nay

*Tô Trọng Mạnh\**

*\*Học viện Hành chính quốc gia*

*Received: 25/8/2023; Accepted: 30/8/2023; Published: 05/9/2023*

**Abstract:** *In the current period of digital transformation and promoting industrialization, modernization, and international integration in Vietnam, human resources play an important role and significance in the country's development process. Knowing the position and role of human resources, Vietnam has always considered education as a top national policy. The recent implementation of education and training policies has achieved positive results, however there are still some limitations in the process of implementing the policy's content. The article focuses on evaluating the position and role of policy, and recommends solutions to effectively implement the content of education and training policies in Vietnam today.*

**Keywords:** *Education, training, education and training policy.*

## 1. Đặt vấn đề

Trong giai đoạn chuyển đổi số (CĐS) và đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa (CNH, HĐH) hội nhập quốc tế ở Việt Nam hiện nay, nguồn lực con người có vai trò và ý nghĩa quan trọng trong quá trình phát triển của đất nước; Việt Nam đã coi giáo dục là quốc sách hàng đầu. Thực tiễn thực hiện chính sách giáo dục và đào tạo (GD&ĐT) trong thời gian vừa qua đã thu được những kết quả khả quan, tuy nhiên vẫn còn một số hạn chế trong quá trình thực hiện. Bài viết tập trung đánh giá vị trí, vai trò của chính sách, đồng thời đề xuất các giải pháp nhằm thực hiện hiệu quả nội dung chính sách GD&ĐT ở Việt Nam hiện nay.

## 2. Nội dung nghiên cứu

### 2.1. Vai trò của chính sách GD&ĐT

#### 2.1.1. Bàn về giáo dục và vai trò của giáo dục (GD)

GD là quá trình học tập và truyền lại kiến thức và kỹ năng (KN) từ thế hệ này sang thế hệ khác. GD có thể tồn tại ở nhiều dạng khác nhau: giảng dạy, đào tạo và nghiên cứu, cũng như các chương trình giảng dạy chính thức của trường. Trong bối cảnh của một chương trình GD chính quy, GD là sự trao đổi giữa người học và GV với mục đích hoàn thành bài giảng, khóa học và môn học. GD còn là hướng dẫn, định hướng giúp người học phát triển năng lực tư duy. GD tốt sẽ giúp mang lại những công dân tốt cho xã hội. GD không đúng cách có thể gây hậu quả nghiêm trọng cho thế hệ tương lai.

Như vậy, GD là một quá trình học tập liên tục mà có thể xảy ra trong các cơ sở GD truyền thống như trường học, đại học, trung tâm đào tạo, hoặc trong cộng đồng, với gia đình và những người xung quanh chúng ta. Bởi vậy mà người ta vẫn coi GD và học tập

là sự nghiệp cả đời. GD cũng có thể bao gồm việc phát triển KN cá nhân, như sự tự tin, khả năng tư duy, tư duy sáng tạo và khả năng giải quyết vấn đề. Quá trình GD giúp chúng ta hiểu rõ hơn về thế giới xung quanh, về chính mình và về những người xung quanh chúng ta, giúp chúng ta đạt được thành công trong cuộc sống.

#### *Vai trò của GD:*

*Thứ nhất*, GD giúp con người có những kiến thức cơ bản về Toán, Văn học, Khoa học, Lịch sử và nhiều lĩnh vực khác... Những kiến thức này không chỉ giúp cho ta trở nên thông minh hơn, mà còn giúp ta hiểu rõ hơn về thế giới xung quanh mình; giúp con người trở thành những người có kiến thức và tư duy sáng tạo tìm ra các giải pháp cho các vấn đề phức tạp.

*Thứ hai*, GD giúp con người phát triển các KN cần thiết để thành công trong cuộc sống. Các kỹ năng này bao gồm KN xã hội, KN quản lý thời gian, KN giải quyết vấn đề, KN làm việc nhóm, và nhiều KN khác nữa. Những KN này giúp cho con người trở nên tự tin hơn trong cuộc sống và có khả năng đạt được mục tiêu mong muốn.

*Thứ ba*, GD giúp con người phát triển các giá trị đạo đức và tư tưởng. Những giá trị này bao gồm sự tôn trọng, trung thực, lòng biết ơn, sự trách nhiệm, và nhiều giá trị, đức tính tốt đẹp khác. GD giúp con người hiểu và áp dụng những giá trị này trong cuộc sống thực tế, giúp mỗi người đều trở nên có ý thức đạo đức và trở thành công dân tốt trong xã hội.

*Thứ tư*, GD giúp con người phát triển khả năng thích nghi với thế giới và môi trường xung quanh; giúp cho con người có khả năng giải quyết các vấn đề phức tạp, thúc đẩy tư duy sáng tạo, và có khả năng thích nghi với những thay đổi trong cuộc sống. Điều

này là rất cần thiết trong một thế giới đang không ngừng thay đổi và phát triển.

### 2.1.2. Bàn về đào tạo và vai trò của đào tạo

Đào tạo (ĐT) là cách thức để truyền dạy những kiến thức, KN, kinh nghiệm nghề nghiệp cho người khác. Sau khi được ĐT ta có thể nâng tầm hiểu biết, phát triển bản thân và đạt đến một cấp bậc cao hơn. ĐT đề cập quá trình giảng dạy các KN thực hành, kiến thức, nghề nghiệp,... cụ thể. Theo đó, người học sẽ lĩnh hội, nắm vững được những tri thức một cách có hệ thống, dễ dàng thích nghi với cuộc sống, có khả năng đảm nhiệm công việc nhất định.

*Vai trò của ĐT:*

*Với người đào tạo:*

Các cá nhân làm việc trong lĩnh vực giáo dục (giáo viên, giảng viên,...): đây chính là một công việc trong nghề của họ. Đào tạo HS, SV không chỉ là việc họ mang kiến thức, KN, kinh nghiệm, vốn sống,... để truyền đạt lại cho thế hệ sau mà còn là hình thức phát huy giá trị, sự cao quý của nghề giáo, giúp họ tạo nên tầm ảnh hưởng, sự uy tín, tôn kính cho bản thân mình.

Các tổ chức, doanh nghiệp: việc đào tạo giúp cho đội ngũ nhân sự của họ trở nên tài giỏi, vững mạnh hơn, mang đến những giá trị tốt đẹp, thúc đẩy doanh nghiệp phát triển.

*Với người được ĐT:*

Tham gia hoạt động, chương trình ĐT tại trường lớp giúp thu nạp thêm kiến thức bổ ích, phục vụ cho công việc sau này. Hoạt động ĐT nhân sự trong các doanh nghiệp sẽ giúp ta được rèn luyện, trau dồi KN, kinh nghiệm thực tế, từ đó nâng cao năng lực của bản thân và có thể đảm nhận công việc sau này. Ngoài ra, một số đơn vị còn mở rộng đào tạo nâng cao cho nhân viên, đây sẽ là cơ hội được thăng tiến, phát triển mạnh mẽ trong sự nghiệp.

### 2.1.3. Vai trò của chính sách GD&ĐT

Chính sách GD&ĐT là công cụ quản lý vĩ mô của Nhà nước đối với các hoạt động GD&ĐT, nhằm thực hiện các mục tiêu của Nhà nước về lĩnh vực này. Chính sách GD&ĐT là một hệ thống các quan điểm, mục tiêu của Nhà nước về GD&ĐT, cùng các phương hướng, giải pháp nhằm thực hiện các mục tiêu đó, trong một giai đoạn nhất định của sự phát triển đất nước.

Chính sách GD&ĐT có mối quan hệ biện chứng với các chính sách kinh tế và xã hội khác, đặc biệt là mối quan hệ với chính sách lao động và việc làm, chính sách an sinh xã hội...

Chính sách GD&ĐT thực hiện tốt thì cơ hội việc làm tăng và nguồn nhân lực được sử dụng có hiệu quả. Ngược lại, GD&ĐT không được giải quyết tốt thì làm

cho trình độ dân trí thấp, các tệ nạn xã hội sẽ dễ dàng phát sinh, thất nghiệp sẽ tăng lên. Khi đó, gánh nặng đối với các chính sách về bảo trợ xã hội, an sinh xã hội sẽ tăng lên, thậm chí còn có thể gây ra bất ổn định về chính trị, xã hội.

Đối tượng của chính sách GD&ĐT là con người, là vốn quý nhất, là nguồn nội lực cốt lõi đối với sự tồn tại và phát triển của đất nước. Do vậy, GD&ĐT là mối quan tâm hàng đầu của mỗi quốc gia, nhằm tạo ra một nguồn nhân lực có trí tuệ cao, có tay nghề thành thạo, có phẩm chất tốt đẹp, đáp ứng ở mức cao nhất những yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của đất nước.

### 2.2. Nội dung của chính sách GD&ĐT

Điều 61 Hiến pháp năm 2013 quy định về tầm quan trọng của phát triển giáo dục như sau:

- Phát triển GD được coi là quốc sách hàng đầu của đất nước, nhằm mục đích nâng cao dân trí, phát triển nguồn nhân lực, bồi dưỡng nhân tài.

- Nhà nước luôn có chính sách ưu tiên và thu hút các nguồn đầu tư khác cho GD; chăm lo GD theo từng cấp bậc, trong đó GD mầm non; bảo đảm GD tiểu học là bắt buộc, Nhà nước không thu học phí; từng bước tiến hành phổ cập GD trung học; phát triển GD đại học, GD nghề nghiệp; thực hiện chính sách học bổng, học phí hợp lý cho từng đối tượng.

- Đối với các vùng miền núi, hải đảo, các vùng đồng bằng dân tộc thiểu số và vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, Nhà nước luôn có những ưu tiên để phát triển GD cũng như ưu tiên trong việc sử dụng, phát triển nguồn nhân tài, từ đó tạo điều kiện để cho những người khuyết tật và người nghèo được tiếp cận tri thức, văn hóa, không bị thụt lùi lại so với xã hội.

Theo Dự thảo về Chiến lược phát triển GD giai đoạn 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2045.

*Về quan điểm:*

- Nền GD Việt Nam là nền GD XHCN có tính nhân dân, dân tộc, nhân bản, khoa học, hiện đại.

- GD là quốc sách hàng đầu, là nền tảng phát triển bền vững. Đầu tư cho GD là đầu tư phát triển. Huy động mọi nguồn lực cho phát triển GD.

- Phát triển GD gắn liền với phát triển kinh tế - xã hội và bảo vệ Tổ quốc. GD&ĐT cùng với khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo là động lực quan trọng nhất để phát triển đất nước trong kỷ nguyên số và cách mạng công nghiệp.

- GD được thực hiện theo nguyên lý học đi đôi với hành, lý luận gắn liền với thực tiễn, GD nhà trường kết hợp với GD gia đình và GD xã hội; lấy người học và việc học làm trung tâm. Chuyển mạnh quá trình GD từ chủ yếu trang bị kiến thức sang phát triển toàn diện

năng lực và phẩm chất người học. Phát triển GD phải cân đối cả phát triển số lượng, chất lượng và hiệu quả.

#### *Mục tiêu tổng quát*

Phát triển toàn diện con người Việt Nam, phát huy tối đa tiềm năng, khả năng sáng tạo của mỗi cá nhân, làm nền tảng cho mục tiêu dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh, đất nước phồn vinh và hạnh phúc. Xây dựng hệ thống giáo dục mở, phục vụ học tập suốt đời, công bằng và bình đẳng, theo hướng chuẩn hóa, hiện đại hóa, dân chủ hóa, xã hội hóa và hội nhập quốc tế.

### **2.3. Giải pháp thực hiện quả nội dung chính sách GD&ĐT ở VN hiện nay**

*Một là*, Tiếp tục quán triệt và thực hiện quan điểm “*giáo dục là quốc sách hàng đầu*”; quán triệt và thực hiện đúng mức ở các cấp quản lý và chỉ đạo giáo dục: Trong thực tiễn, quan điểm này chưa được hiểu một cách đầy đủ để triển khai một cách thực sự hiệu quả ở mọi lĩnh vực. Nhiều bộ, ngành, địa phương chưa nhận thức đầy đủ về vai trò của GD, chưa thấy hết trách nhiệm đối với GD nên chưa dành ưu tiên thỏa đáng tạo điều kiện phát triển GD. Một số địa phương còn sử dụng ngân sách GD vào những hoạt động không phục vụ mục đích GD.

*Hai là*, đổi mới nội dung quản lý GD&ĐT. Thống nhất đầu mối quản lý nhà nước về GD và thực hiện dần việc bỏ cơ chế Bộ chủ quản đối với các cơ sở GD đại học; thực hiện công khai hoá và giám sát xã hội đối với chất lượng GD, nguồn lực cho giáo dục và tài chính của các cơ sở GD; thực hiện phân cấp quản lý mạnh đối với các địa phương và các cơ sở GD; nâng cao tính tự chủ, tự chịu trách nhiệm ở các cơ sở đào tạo về nội dung đào tạo, tài chính, nhân sự; đẩy mạnh cải cách hành chính, thực hiện cơ chế một cửa trong toàn bộ hệ thống quản lý GD.

*Ba là*, đảm bảo công bằng trong GD&ĐT. Phát triển mạng lưới các cơ sở GD ở nông thôn, vùng sâu, vùng xa, vùng dân tộc; hoàn thiện và thực hiện cơ chế học bổng, học phí, tín dụng cho HS, SV vùng miền núi, có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn và thuộc diện chính sách xã hội; bảo đảm đủ nhà công vụ, có chính sách thỏa đáng thu hút GV cho vùng núi, vùng khó khăn; có chính sách hỗ trợ đặc biệt cho người khuyết tật học tập; thực hiện chính sách ưu tiên trong tuyển sinh, đào tạo đối với HS, SV người dân tộc thiểu số.

*Bốn là*, đẩy mạnh xã hội hóa GD. Thể chế hóa vai trò, trách nhiệm và quyền lợi của các tổ chức, cá nhân và gia đình trong việc giám sát và đánh giá GD, phối hợp với nhà trường thực hiện mục tiêu GD; xây dựng cơ chế học phí mới nhằm đảm bảo sự chia sẻ hợp lý

giữa nhà nước, người học và các thành phần xã hội; khuyến khích và bảo hộ các quyền, lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước đầu tư cho GD; phát triển các cơ sở GD ngoài công lập và triển khai các chính hỗ trợ cho các cơ sở GD ngoài công lập cả ở đại học, dạy nghề và phổ thông.

*Năm là*, huy động, phân bổ và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực cho GD. tăng ngân sách nhà nước cho GD&ĐT; huy động nguồn lực từ các tổ chức kinh tế-xã hội, các đơn vị sử dụng nhân lực sau đào tạo, phân bổ tài chính cho các cơ sở GD dựa trên nhu cầu thực và kết quả hoạt động của từng cơ sở nhằm tạo sự cạnh tranh lành mạnh, khuyến khích các cơ sở phấn đấu nâng cao chất lượng và hiệu quả GD; nâng cao tính tự chủ của các cơ sở GD, đảm bảo tính minh bạch và trách nhiệm đối với Nhà nước, người học và xã hội.

*Sáu là*, đẩy mạnh công tác truyền thông, phổ biến về nội dung chính sách, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp thực hiện chính sách, nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cơ quan, ban ngành, các cấp ủy đảng, chính quyền địa phương, các bậc cha mẹ, GV, cán bộ quản lý GD và cộng đồng đối với việc đầu tư, chăm lo phát triển GD&ĐT.

### **3. Kết luận**

GD&ĐT là một vấn đề hết sức quan trọng trong đời sống chính trị của mỗi nước, là biểu hiện trình độ phát triển của quốc gia, nó liên quan đến nhiều lĩnh vực khác của đời sống xã hội; chính vì vậy, hầu hết các quốc gia đều coi GD là quốc sách hàng đầu, trong đó có Việt Nam. Sự nghiệp GD&ĐT không phải là của riêng Nhà nước, mà là sự nghiệp của Đảng, Nhà nước và của nhân dân. Mọi người đều có nhiệm vụ chăm lo phát triển GD&ĐT về mọi mặt, tạo điều kiện và cơ hội để mọi người đều có thể học tập phù hợp với hoàn cảnh cụ thể của mình, học tập suốt đời, tiến tới xây dựng cả nước thành một xã hội học tập.

#### **Tài liệu tham khảo**

1. Học viện Hành chính quốc gia (2019), *Giáo trình Quản lý nhà nước về Văn hóa - Giáo dục - Y tế*, NXB ĐHQG Hà Nội.
2. Quốc hội (2019) *Luật giáo dục năm 2019*. Hà Nội
3. Ban Chấp hành Trung ương Đảng cộng sản Việt Nam (2013). *Nghị quyết Số: 29-NQ/TW, Nghị quyết TW 8 khóa XI về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, ngày ngày 4 tháng 11 năm 2013*. Hà Nội
4. Hiến pháp nước cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam năm 2013
5. Bộ Giáo dục & Đào tạo (2021) *Dự thảo về Chiến lược phát triển giáo dục giai đoạn 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2045*. Hà Nội